

	SỞ TÀI NGUYÊN VÀ MÔI TRƯỜNG TỈNH BÀ RỊA - VŨNG TÀU DEPARTMENT OF NATURAL RESOURCES AND ENVIRONMENT OF BARIA-VUNGTAU PROVINCE TRUNG TÂM QUAN TRẮC TÀI NGUYÊN VÀ MÔI TRƯỜNG CENTER OF ENVIRONMENTAL MONITORING AND RESOURCES 28B Thị Sách, P.Thắng Tam, TP.Vũng Tàu - Tel: 0254.3523394 - Fax: 0254.3852413 Website: quantracmoitruongvungtau.com Email: quantracmoitruongvungtau@gmail.com		
---	---	---	---

B24.62/TTQT 0176	PHIẾU KẾT QUẢ QUAN TRẮC MÔI TRƯỜNG ENVIRONMENT MONITORING REPORT	Ngày: 29/03/2024 Trang: 01/01
---	---	--

1. Vị trí đo <i>Measurement Location</i>	: Khí thải trong lòng ống khói sau hệ thống xử lý của Công ty Cổ phần thủy sản & Xuất nhập khẩu Côn Đảo. Tọa độ X = 115531, Y = 436746.
2. Ngày đo <i>Date of measurement</i>	: 19/03/2024
3. Khách hàng <i>Customer</i>	: Công ty Cổ phần thủy sản & Xuất nhập khẩu Côn Đảo.
4. Kết quả đo <i>Measurement result</i>	:

Tên chỉ tiêu <i>Name of measurement norm</i>	Thiết bị đo/Phương pháp <i>Methods/Equipment for measurement</i>	Kết quả <i>Result</i>
1. Bụi tổng mg/Nm ³	US EPA Method 17	10
2. Khí SO ₂ mg/Nm ³	SOP-PQT-KT01	2,6
3. Khí NO _x mg/Nm ³	SOP-PQT-KT01	<1,9
4. Khí CO mg/Nm ³	SOP-PQT-KT01	239,4
5. Lưu lượng m ³ /h	US EPA 02	1.667

***Ghi chú:**

- Mẫu do Trung tâm Quan trắc TN&MT lấy theo Hợp đồng số 01/TTQT-TNMT-DVTV ng 22/01/2024.

TRƯỞNG PHÒNG
DỊCH VỤ TƯ VẤN MÔI TRƯỜNG



Nguyễn Thị Hằng

GIÁM ĐỐC
PHÓ GIÁM ĐỐC



Nguyễn Xuân Sơn

	SỞ TÀI NGUYÊN VÀ MÔI TRƯỜNG TỈNH BÀ RỊA - VŨNG TÀU DEPARTMENT OF NATURAL RESOURCES AND ENVIRONMENT OF BARIA-VUNGTAU PROVINCE TRUNG TÂM QUAN TRẮC TÀI NGUYÊN VÀ MÔI TRƯỜNG CENTER FOR ENVIRONMENTAL MONITORING AND RESOURCES 28B Thị Sách, P.Thắng Tam, TP. Vũng Tàu - Tel: 0254.3523394 - Fax: 0254.3852413 Website: quantracmoitruongvungtau.com.vn Email: quantracmoitruongvungtau@gmail.com		
B24.61/TTQT 0164	KẾT QUẢ THỬ NGHIỆM TEST REPORT	Ngày (Date): 28/03/2024 Trang (Page): 01/01	

1. Tên mẫu : Nước thải sau hệ thống xử lý của Công ty Cổ phần thủy sản & xuất nhập khẩu Côn Đảo. Tọa độ X: 1155650; Y: 436748.
Sample Name
2. Ngày nhận mẫu : 19/03/2024.
Date of receive sample
3. Khách hàng : Công ty Cổ Phần Thủy sản & Xuất nhập khẩu Côn Đảo.
Customer
4. Kết quả thử nghiệm :
Test result

Tên chỉ tiêu Name of analysis norm		Phương pháp thử Test method	Kết quả thử nghiệm Test result
1. Clo dư	mg/l	TCVN 6225-3: 2011	KPH (<0,90)
2. BOD ₅ (ở 20°C)*	mg/l	TCVN 6001-1:2021	KPH (<3,0)
3. Chất rắn lơ lửng (TSS)*	mg/l	TCVN 6625:2000	4,4
4. Tổng photpho (T-P)*	mg/l	TCVN 6202:2008	9,68
5. Tổng Nitơ (T-N)*	mg/l	TCVN 6638:2000	22,5
6. Dầu mỡ động thực vật	mg/l	SMEWW 5520B&F:2023	KPH (<3,0)
7. pH		TCVN 6492:2011	6,7
8. Amoni (NH ₄ ⁺ , tính theo N)*	mg/l	TCVN 5988:1995	3,75
9. COD*	mg/l	SMEWW 5220.D:2023	KPH (<30)
10. T - Coliform	MPN/100ml	SMEWW 9221B:2023	(-) (<2,0)

Ghi chú: Mẫu do TTQTTN & MT lấy lúc 14h30.

(*): Chỉ tiêu được BOA công nhận. Số hiệu VILAS 149.

Mẫu được lấy theo hợp đồng số 01/TTQTTNMT-DVTV ngày 22/01/2024.

TRƯỞNG PHÒNG PHÂN TÍCH

GIÁM ĐỐC

Nguyễn Thị Lệ Hằng


Lê Tuấn Kiệt